

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 84 /2019/HS-ST
Ngày: 31/5/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lại Nguyệt Ánh**
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Cúc**
Ông Đoàn Xuân Miến

- Thư ký phiên toà: Bà **Lê Huyền Thu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Ngọc Hải** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 31/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT P** – sinh năm: 1980; Tên thường gọi khác: không; HKTT và nơi ở: số 7A/110 đường Q, phường N, quận T, Hà Nội; Nghề nghiệp: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 12 /12 ; Con ông: Nguyễn Đình P; Con bà: Trần Thị A; Nhân thân: năm 2004 Công an phường Nhân Chính bắt cai nghiện bắt buộc; Danh chỉ bản số: 0085 ngày 28/1/2019 tại công an quận Hai Bà Trưng. Bị cáo bị bắt ngày 26/1/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **CAO TẮT T** – sinh năm: 1978; Tên thường gọi khác: Không; HKTT: số 9 tầng 1 tập thể C, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12 ; Con ông: Cao Tất Th; Con bà: Phạm Thị N; Nhân thân: có 03 tiền án, cụ thể: Năm 1997 TAND Q. Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2000 TAND Q. Cầu Giấy xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2013 TAND quận Hai Bà Trưng xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 tiền sự năm 2004 công an phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân

bắt đi cai nghiện bắt buộc. Danh chỉ bản số: 0086 ngày 28/1/2019 tại công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt ngày: 26/1/2019.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30 ngày 19/01/2019, Cao Tất T đi bộ đến khu vực cầu M, phường V, Hai Bà Trưng, Hà Nội mua của 01 người đàn ông 01 gói heroin và 05 túi ma túy với giá 800.000đ. Sau đó, T mang số ma túy trên về nhà cất giấu mục đích bán kiếm lời. T lấy một phần ma túy ra sử dụng, số còn lại T gói vào trong 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x 2,5 cm) để trên bàn. Khoảng 12h00 ngày 26/01/2019, Nguyễn Việt P điều khiển xemáy Honda Wave BKS: 29V6- 2385 đến nhà T tại số 101 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, Hai Bà Trưng, Hà Nội mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại trước cửa nhà T. P hỏi mua của T 01 gói heroin với giá 300.000đ. T cầm tiền rồi quay vào trong nhà lấy 01 gói heroin qua ô cửa cho P. P cầm gói heroin T đưa cất vào túi quần bên phải trước bên phải đang mặc và điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 12h20 cùng ngày, khi đi đến trước cửa nhà số 3hẻm 624/12/93 đường M, phường V, Hai Bà Trưng, Hà Nội, P bị tổ công tác CAP Vĩnh Tuy kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, P tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua của T cho cơ quan công an. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của P 01 xe máy Honda Wave BKS: 29V6- 2385.

Căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan công an đã dẫn giải Nguyễn Việt P đến nơi mua ma túy và xác định người bán ma túy cho P. T hành kiểm tra tạm trú nhà Cao Tất T tại số 101 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, Hai Bà Trưng- Hà Nội ,T tự giác lấy từ túi quần trước bên trái T đang mặc 01túi nilon kích thước (4x8 cm) bên trong có 05 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận là ma túy “đá” T mua về mục đích để bán đồng thời khai nhận việc bán 01 gói heroin cho Nguyễn Việt P vào khoảng 12h20 ngày 26/01/2019.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Việt P và Cao Tất T.

Tại bản kết luận giám định số 1003 ngày 01/02/2019 của Phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Việt P là ma túy loại heroin, có khối lượng: 0,318 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1004 ngày 01/02/2019 của Phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilon thu giữ của CaoTất T là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là: 0,946 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Tất T vào ngày 19/01/2019,

T khai không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V6- 2385, số máy: 6203041; số khung: 203077 thu giữ của Nguyễn Việt P. Đây là xe của P mua của một người không quen biết, chiếc xe này P đã dùng để đi mua ma túy về sử dụng.

Tại cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 07/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Việt P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, truy tố Cao Tất T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Nguyễn Việt P thừa nhận: khoảng 12 giờ ngày 26/1/2019 bị cáo mua 01 gói heroin giá 300.000 đồng của Cao Tất T tại số 101 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội là nhà của T mục đích sử dụng cho bản thân. Khi bị cáo đi đến trước cửa số nhà 3 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị công an bắt giữ. Bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 0,318 gam heroin.

Bị cáo Cao Tất T khai nhận: trưa ngày 26/1/2019 bị cáo P đến mua của bị cáo 01 gói ma túy giá 300.000 đồng tại nhà của bị cáo ở 101 hẻm 624/12/93 đường M, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Trước đó ngày 19/1/2019 bị cáo đã mua 05 gói ma túy đá và 01 gói heroin với giá 800.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội về để bán lại kiếm lời.

Các bị cáo đều nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với Nguyễn Việt P: Áp dụng Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đối với Cao Tất T: Áp dụng Điều 251 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm s của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt với mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo cụ thể: 01 túi nilon thu giữ của bị cáo P là ma túy loại heroin, khối lượng: 0,318 gam; Tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon thu giữ của Cao Tất T là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0,496 gam .

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V6- 2385, số máy: 6203041; số khung: 203077 thu giữ của Nguyễn Việt P cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước do bị cáo đã sử dụng để mua ma túy sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng thu giữ của bị cáo T là tiền bị cáo có được do bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Việt P và Cao Tất T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được của các bị cáo. Theo Kết luận giám định số: 1003/KLGD-PC09 ngày 01/2/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroin khối lượng 0,318 gam và Kết luận giám định số: 1004/KLGD-PC09 ngày 01/2/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,946 gam. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 26/1/2019, tại trước cửa số nhà 3 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Việt P có hành vi tàng trữ trái phép 0,318 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/1/2019 tại số 101 hẻm 624/12/93 đường M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Cao Tất T có hành vi tàng trữ trái phép 0,946 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, cùng ngày hôm đó bị cáo đã bán trái phép 0,318 gam heroin cho Nguyễn Việt P. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo P có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, bị cáo T có 03 tiền án và 01 tiền sự đều đã được xóa và hết thời hiệu chứng tỏ các bị cáo có nhân thân xấu. Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt P và Cao Tất T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước ta, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy các bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét trong trường hợp này các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo cụ thể: 01 túi nilon thu giữ của bị cáo P là ma túy loại heroin, khối lượng: 0,318 gam; Tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon thu giữ của Cao Tất T là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,496 gam .

Tịch thu sung công 300.000 đồng thu giữ của bị cáo T là số tiền bị cáo bán ma túy.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V6- 2385, số máy: 6203041; số khung: 203077 thu giữ của Nguyễn Việt P. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng đã ra thông báo đăng tin trên báo An ninh thủ đô vào ngày 04/4/2019 để xác định chủ sở hữu của chiếc xe trên theo thời hạn luật định. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện chiếc xe máy trên đứng tên đăng ký là chị Vũ Quỳnh H, chị H đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết với giá 17.000.000 đồng và xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe máy này. Theo thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng tại phòng PC67 CAHN cho thấy kết quả tra cứu chỉ trùng số khung xe máy vật chứng trong vụ án này. Mặt khác, bị cáo P khai là xe bị cáo mua nhưng không chứng minh được quyền sở hữu của mình. Do đó, cần tiếp tục đăng báo xác định chủ sở hữu của chiếc xe máy trên trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015. Hết thời hạn trên nếu không xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên cần tịch thu sung công vì là phương tiện bị cáo P đã dùng để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Việt P** phạm tội “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Nguyễn Việt P 18 (mười tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2019.

- Căn cứ Điều 251 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Cao Tất T** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”

Xử phạt: **Cao Tất T 38 (ba mươi tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/1/2019.

-Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,318 gam heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Việt P; Một bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,496 gam Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Cao Tất T.

Tịch thu sung công 300.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

Tiếp tục đăng tin đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V6- 2385, số máy: 6203041; số khung: 203077 thu giữ của Nguyễn Việt P trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo (04/4/2019) để xác định chủ sở hữu hợp pháp. Trường hợp hết thời hạn 01 năm không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2019, tang vật số 169 /2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/4/2019 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NƠI NHẬN :

- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Nguyệt Ánh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Nguyệt Ánh

